

Số: 3391/QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 23 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất để tính tiền bồi thường
khi nhà nước thu hồi đất thực hiện 05 công trình, dự án
trong năm 2021 trên địa bàn thành phố Huế**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về giá đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương pháp định giá đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất và Quyết định số 1351/QĐ-BTNMT ngày 04/6/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường đính chính Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT;

Căn cứ Nghị quyết số 162/NQ-HĐND ngày 07/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thông qua danh mục các công trình, dự án cần thu hồi đất; cho phép chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa; đất rừng phòng hộ và đất rừng đặc dụng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh năm 2021;

Căn cứ Nghị quyết số 27//2020/NQ-HĐND ngày 26/4/2021 của HĐND tỉnh về việc thông qua danh mục bổ sung các công trình, dự án cần thu hồi đất; cho phép chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa; đất rừng phòng hộ và đất rừng đặc dụng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 67/2018/QĐ-UBND ngày 26/11/2018 của UBND tỉnh ban hành Quy định về trình tự, thủ tục thực hiện xác định giá đất cụ thể trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế;

Căn cứ Quyết định số 80/2019/QĐ-UBND ngày 21/12/2019 của UBND tỉnh ban hành Bảng giá đất trên địa bàn tỉnh áp dụng trong thời gian 5 năm (2020-2024);

Căn cứ Quyết định số 67/2020/QĐ-UBND ngày 25/12/2020 của UBND tỉnh quy định Hệ số điều chỉnh giá đất năm 2021 áp dụng trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 280/QĐ-UBND ngày 02/02/2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 của thành phố Huế;

Căn cứ Quyết định số 1099/QĐ-UBND ngày 14/5/2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt bổ sung Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 của thành phố Huế;

Căn cứ Quyết định số 398/QĐ-UBND ngày 22/02/2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2021 của thị xã Hương Trà;

Căn cứ Quyết định số 399/QĐ-UBND ngày 22/02/2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2021 của huyện Phú Vang;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 586/TTr-STNMT-QLĐĐ ngày 20/11/2021 kèm Báo cáo thẩm định số 4433/BC-HĐTĐGD ngày 16/12/2021 của Hội đồng Thẩm định giá đất.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất để tính tiền bồi thường khi nhà nước thu hồi đất thực hiện 05 công trình, dự án trong năm 2021 trên địa bàn thành phố Huế như sau:

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm	Hệ số điều chỉnh giá đất	
			Đất phi nông nghiệp	Đất nông nghiệp
01	Xây dựng và nâng cấp hạ tầng giao thông đến điện Hòn Chén thuộc dự án Phát triển cơ sở hạ tầng du lịch hỗ trợ cho tăng trưởng toàn diện khu vực tiểu vùng sông Mê Công mở rộng - giai đoạn 2, dự án thành phần Thừa Thiên Huế	Xã Hương Thọ	1,15	1,00
02	Xây dựng mới và nâng cấp Bến Bao Vinh thuộc dự án Phát triển cơ sở hạ tầng du lịch hỗ trợ cho tăng trưởng toàn diện khu vực tiểu vùng sông Mê Công mở rộng- giai đoạn 2, dự án thành phần Thừa Thiên Huế	Phường Hương Vinh	1,15	1,00
03	Đường Chợ Mai - Tân Mỹ	Phường Phú Thượng	1,3	1,00
04	Dự án hạ tầng kỹ thuật khu đất xen ghép Tổ 6 Khu vực 3, phường Kim Long, thành phố Huế	Phường Kim Long	Đường phố loại 5B và 5C: 1,15	1,00
05	Tuyến cao tốc Cam Lộ - La Sơn	Xã Hương Thọ	1,15	1,00

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính; Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Huế; Thủ trưởng các cơ quan có liên quan và các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư có đất bị ảnh hưởng bởi các công trình, dự án tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- VP: CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TC, NĐ.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phan Quý Phương